

Số: 3085/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 08 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt điều chỉnh bố trí đất ở tái định cư, hoán đổi thêm diện tích đất vườn; điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ về diện tích đất vườn được hoán đổi và bổ sung giá trị hỗ trợ nâng nền cho một số hộ được bố trí tái định cư lùi do GPMB xây dựng tuyến đường Quốc lộ 19 đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A, địa bàn xã Phước Lộc

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Công văn số 2870/UBND-TH ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Ban GPMB tỉnh tại Tờ trình số 09/TTr-BGPMB ngày 04/9/2015 (kèm theo Biên bản họp Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp tỉnh ngày 01/9/2015),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh bố trí đất tái định cư, hoán đổi thêm diện tích đất vườn; điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ về diện tích đất vườn được hoán đổi và bổ sung giá trị hỗ trợ nâng nền cho một số hộ được bố trí tái định cư lùi do GPMB xây dựng tuyến đường Quốc lộ 19 đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A, địa bàn xã Phước Lộc như sau:

**1. Điều chỉnh bố trí đất ở tái định cư và hoán đổi thêm diện tích đất vườn:**

- Thu hồi chủ trương bố trí đất tái định cư và hoán đổi đất vườn cho 05 hộ với tổng diện tích là 2.080m<sup>2</sup> (gồm: đất ở 1.362m<sup>2</sup> và hoán đổi đất vườn là 718m<sup>2</sup>) đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 07/8/2015.

- Bố trí đất ở tái định cư và hoán đổi đất vườn cho 05 hộ với tổng diện tích là 2.526m<sup>2</sup> (gồm: đất ở 1.412m<sup>2</sup> và hoán đổi đất vườn là 1.114m<sup>2</sup>).

(Phụ lục 1 kèm theo)

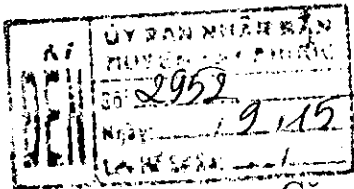
**2. Điều chỉnh giảm kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho phần diện tích đất vườn được hoán đổi cho 04 hộ bố trí tái định cư lùi**

- Tổng giá trị hỗ trợ nâng nền đối với phần diện tích đất ở được bố trí đất tái định cư lùi với chiều cao là 3 mét cho 04 hộ gia đình, cá nhân là 250.200.000 đồng trên tổng diện tích đất ở được giao 1.112m<sup>2</sup>.

- Tổng kinh phí điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ đất vườn hoán đổi cho 04 hộ đã được phê duyệt tại Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 10/6/2015 của UBND tỉnh là 583.887.000 đồng trên tổng diện tích đất vườn được hoán đổi là 1.114m<sup>2</sup>.

**Nguồn vốn thực hiện:** Vốn dự án tuyến đường Quốc lộ 19.

(Phụ lục 2 kèm theo)



**Điều 2.** Giao Ban GPMB tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương triển khai thực hiện.

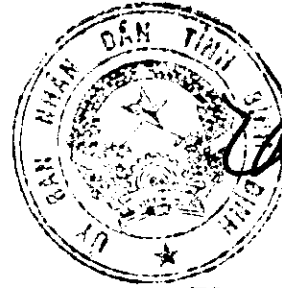
**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung các Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 10/6/2015 và số 2747/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban GPMB tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước; hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- PVP: NN, CN;
- Lưu: VT, K7.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Cao Thắng**

**PHỤ LỤC 1**  
**TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH BỐ TRÍ ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ CHO 05 HỘ ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT**  
**DỰ ÁN TUYẾN ĐƯỜNG QUỐC LỘ 19 (ĐOẠN TỪ CẢNG QUY NHƠN ĐẾN GIAO QL1A)**  
**ĐỊA BÀN XÃ PHƯỚC LỘC, HUYỆN TUY PHƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số **3085** /QĐ-UBND ngày **08** tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh)

T T	Họ và Tên hộ gia đình	Diện tích thu hồi đất đủ điều kiện được bồi thường				Thu hồi chủ trương bố trí đất tái định cư đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 07/8/2015						Điều chỉnh bố trí lại Đất TĐC (thêm phần diện tích hoán đổi đất vườn)					
		Tổng diện tích thu hồi	đất ở	đất vườn	Vị trí thửa đất bị thu hồi	Kí hiệu lô đất TĐC được giao	Mặt tiền đường có lộ giới	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Đất ở tái định cư	Hoán đổi đất vườn	Vị trí điểm Quy hoạch giao đất tái định cư	Kí hiệu lô đất TĐC được giao	Mặt tiền đường có lộ giới	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Đất ở tái định cư	Hoán đổi đất vườn	Vị trí điểm Quy hoạch giao đất tái định cư
1	Lê Hồng Nam, vợ Phan Thị Hạnh	1.459,30	200	1.259,30	Mặt tiền Quốc lộ 19	1	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	350	200	150	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn	1	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	500	200	300	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn
2	Lê Hồng Hải, vợ Lê Thị Thu Hằng	1.461,20	211,89	1.249,31	Mặt tiền Quốc lộ 19	2	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	350	212	138	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn	2	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	500	212	288	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn
3	Nguyễn Luận, vợ Nguyễn Thị Lương	398,00	250	148,00	Mặt tiền Quốc lộ 19	3	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	400	250	150	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn	5đ	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 cũ	300	300		Điểm tái định cư số 1, thôn Phong Tấn
4	Lê Minh Tuấn	717,70	500	217,70	Đường rẽ nhánh QL19 trong phạm vi 100 m đầu	4	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	500	500	0	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn	3	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	600	500	100	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn
5	Lê Minh Tân, vợ Nguyễn Thị Xuân	799,50	200	599,50	Đường rẽ nhánh QL19 trong phạm vi 100 m đầu	5	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	480	200	280	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn	4	Mặt tiền đường Quốc lộ 19 mới	626	200	426	Điểm tái định cư lùì thôn Phong Tấn



*Handwritten signature*

T T	Họ và Tên hộ gia đình	Diện tích thu hồi đất đủ điều kiện được bồi thường			Thu hồi chủ trương bố trí đất tái định cư đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 07/8/2015						Điều chỉnh bố trí lại Đất TĐC (thêm phần diện tích hoán đổi đất vườn)					
		Tổng diện tích thu hồi	đất ở	đất vườn	Vị trí thửa đất bị thu hồi	Kí hiệu lô đất TĐC được giao	Mặt tiền đường có lộ giới	Tổng diện tích (m2)	Đất ở tái định cư	Hoán đổi đất vườn	Vị trí điểm Quy hoạch giao đất tái định cư	Kí hiệu lô đất TĐC được giao	Mặt tiền đường có lộ giới	Tổng diện tích (m2)	Đất ở tái định cư	Hoán đổi đất vườn
	Tổng cộng	4.835,70	1.361,89	3.473,81			2.080,00	1.362,00	718,00				2.526	1.412	1.114	

*LM*

Ghi chú:

\* Điều chỉnh phương án bố trí đất ở tái định cư cho hộ ông Nguyễn Luận tại lô số 5 với diện tích là 300m<sup>2</sup> mặt đường Quốc lộ 19 cũ, tại điểm tái định cư số 1, thôn Phong Tân, xã Phước Lộc.

**PHỤ LỤC 2**

**BẢNG TỔNG HỢP BỔ SUNG GIÁ TRỊ HỖ TRỢ NÂNG NỀN VÀ ĐIỀU CHỈNH GIẢM GIÁ TRỊ BT, HT ĐẤT VƯỜN ĐỐI VỚI DT ĐẤT VƯỜN ĐƯỢC HOÁN ĐỔI CHO 04 HỘ GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ LÙI**

**THUỘC THÔN PHONG TẤN, XÃ PHƯỚC LỘC**

**công trình Tuyến đường Quốc lộ 19 (đoạn từ cảng Quy Nhơn đến giao QL1A)**

*(Kèm theo Quyết định số 3085 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh)*

ĐVT: Đồng

T T	Họ và Tên hộ gia đình	Địa chỉ thường trú	Đất tái định cư được giao							Tổng giá trị hỗ trợ đắp đất tôn nền (đồng)	Điều chỉnh giảm tại Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 10/6/2015	Ghi chú
			Kí hiệu lô đất TĐC được giao	Tổng diện tích đất được giao (m <sup>2</sup> )	Đất ở tái định cư lùi	Hoán đổi đất vườn	Chiều cao phải đắp đất tôn nền (m)	Khối lượng đắp đất tôn nền (m <sup>3</sup> )	Đơn giá			
1	Lê Hồng Nam, vợ Phan Thị Hạnh	thôn Phong Tấn	1	500	200	300	3	600	75.000	45.000.000	226.650.000	
2	Lê Hồng Hải, vợ Lê Thị Thu Hằng	thôn Phong Tấn	2	500	212	288	3	636	75.000	47.700.000	217.584.000	
3	Lê Minh Tuấn	thôn Phong Tấn	3	600	500	100	3	1500	75.000	112.500.000	26.550.000	
4	Lê Minh Tân, vợ Nguyễn Thị Xuân	thôn Phong Tấn	4	626	200	426	3	600	75.000	45.000.000	113.103.000	
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.226</b>	<b>1.112</b>	<b>1.114</b>		<b>3.336</b>		<b>250.200.000</b>	<b>583.887.000</b>	

*SV*